

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **242/2026/DS-PT**
Ngày: 21 - 4 - 2026
V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị My My và bà Nguyễn Thị Thu Trang

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2026/TLPT-DS ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 13 - Đăk Lăk, bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2026/QĐ-PT ngày 24/3/2026 giữa các đương sự;

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

2.2. Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

2.3. Bà Đặng Thị Kim X, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

3. Người làm chứng:

- Bà Lê Thị Mỹ D, sinh năm 2000; địa chỉ: thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

- Ông Đặng Trung T1, sinh năm 2000; địa chỉ: thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

- Ông Nguyễn Quốc Q1, sinh năm 2002; địa chỉ: thôn L, xã S, tỉnh Đăk Lăk.

Vắng mặt.

4. Người kháng cáo: Bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn bà Huỳnh Thị T trình bày:*

Vào ngày 01/7/2024, bà Đặng Thị Q là em gái ruột của bà Đặng Thị Kim X đã đăng bài viết trên trang cá nhân mạng xã hội Facebook với nội dung là con gái của bà T là chị Nguyễn Thị Thu T2 sử dụng ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 01/7/2024, bà T và chị T2 có đến nhà của bà Nguyễn Thị N ở thôn L, xã S, tỉnh Đắk Lắk để nói với bà N là đừng có đăng lên Facebook những bài viết có nội dung như vậy nữa vì sợ phía chồng của chị T2 thấy thì chị T2 gặp khó khăn trong quan hệ với gia đình chồng. Bà Q mới nói lại là “*Làm gái mà không biết nhục còn lên đây nói*” thì bà T đáp là T2 đã có chồng, không được xúc phạm nó như vậy, hai bên là sui gia nên bà T mới lên đây nói chuyện đàng hoàng mà mẹ con bà Q nói như vậy là không hay. Sau đó hai bên có lời qua tiếng lại, bà T với chị T2 đi ra ngoài đường đứng. Lúc này, chị X đi làm về không biết rõ nguyên nhân sự việc mà lại chạy vào nhà lấy cái ghế nhựa chạy ra đánh chị T2. Hai bên giằng co trong sân, bà T đi vào kéo chị T2 ra, nhưng bên bà Q và bà N lại kéo bà T vào sân và đánh bà T, bà T vừa ngã xuống thì cái ví của bà T bị rút và bà cúi xuống định nhặt cái ví thì chị X cầm miếng ván đập trên đầu bà T, bà Q dùng cán chổi đánh vào cơ thể bà T, bà N cầm tóc của bà T ghì xuống sát đất rồi dùng chân đạp vào người bà T.

Sau khi dùng đánh thì mặt mũi bà T sưng tím, bên phía bà N gọi công an xã S tới. Sau đó công an tới đưa bà T, chị T2, bà Q và bà X đến trụ sở Công an xã S để làm việc. Lúc đó bà T cảm thấy mệt và được Công an đưa tới Trạm y tế xã S để khám. Sau đó, bà T được chuyển xuống bệnh viện P. Bệnh viện P nhận thấy tình trạng của bà T không ổn nên chuyển bà T xuống bệnh viện đa khoa tỉnh P.

Bà T nằm ở bệnh viện 12 ngày, tình trạng sức khỏe chưa ổn nhưng vì hoàn cảnh gia đình không có người chăm sóc bà và bà còn phải chăm sóc cháu ngoại còn nhỏ nên bà T xin xuất viện.

Bà T yêu cầu Tòa buộc bà Nguyễn Thị N, Đặng Thị Kim X và Đặng Thị Q phải liên đới bồi thường cho bà T, cụ thể như sau: Chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ hợp lệ: 3.708.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện 3.600.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian nằm viện 12 ngày, 50.000 đồng/ngày là 600.000 đồng; Tiền bù đắp về tổn thất tinh thần 04 tháng lương cơ sở là 9.360.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 17.268.000 đồng.

** Bị đơn bà Đặng Thị Kim X trình bày:* Bà X không liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà T, bà X không đánh bà T nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà T về bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần.

* Bị đơn bà Đặng Thị Q trình bày: Chỉ một mình bà Q đánh bà T và việc đánh bà T là do tự vệ nên không chấp nhận bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho bà T.

* Bị đơn Bà Nguyễn Thị N: Bà không đánh bà T nên không đồng ý bồi thường cho bà T.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 35/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 227 và Điều 229 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị T.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị T 5.756.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người phải chịu 287.000 đồng (Hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo của đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 03, 06/10/2025, bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Qua phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X, sửa một phần quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm về án phí, buộc bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X được thực hiện trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

[2.1] Các bị đơn cho rằng không có hành vi đánh bà Huỳnh Thị Thanh H chỉ đánh trong tình thế tự vệ, đồng thời không đồng ý bồi thường chi phí điều trị, tiền thuốc men cho bà T.

Xét thấy, vào ngày 01/7/2024 giữa các bên đương sự đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát. Nội dung này đã được thể hiện rõ tại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 551/QĐ-ĐTTH ngày 09/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, đồng thời phù hợp với lời khai của nguyên đơn, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, bà Đặng Thị Q, bà Nguyễn Thị N và bà Đặng Thị Kim X đều có hành vi dùng tay, ghé nhựa, tẩm ván tác động vào bà Huỳnh Thị T, hậu quả làm bà T bị thương tích nên phải điều trị tại cơ sở y tế từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/7/2024.

Xét nội dung kháng cáo của các bị đơn cho rằng không có hành vi đánh bà T hoặc hành vi chỉ mang tính chất tự vệ. Tuy nhiên, các bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc mình không tham gia hành vi gây thiệt hại hoặc hành vi thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng. Ngược lại, lời trình bày của các bị đơn không phù hợp với các chứng cứ đã được Cơ quan Công an thu thập và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hơn nữa, hậu quả bà Huỳnh Thị T phải nhập viện điều trị từ ngày 01/7/2024 đến 12/7/2024 là tình tiết khách quan đã được xác định bằng hồ sơ bệnh án và các chứng từ y tế hợp lệ. Các bị đơn không đưa ra được căn cứ nào chứng minh thiệt hại này phát sinh từ nguyên nhân khác, không liên quan đến hành vi của mình.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở xác định các bị đơn đều có lỗi trong việc gây thiệt hại đến sức khỏe của bà Huỳnh Thị T. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc các bị đơn phải liên đới bồi thường thiệt hại là có căn cứ.

[2.2] Về trách nhiệm bồi thường:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị đơn cùng có lỗi trong việc gây thiệt hại đến sức khỏe của bà T, nhưng không xác định được mức độ lỗi cụ thể của từng người, nên buộc các bị đơn phải liên đới bồi thường theo phần bằng nhau là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 587 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các khoản thiệt hại mà bà T yêu cầu gồm chi phí điều trị, thu nhập bị mất, chi phí người chăm sóc và bù đắp tổn thất tinh thần với tổng số tiền 17.268.000 đồng đều có căn cứ, hợp lý, đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm buộc mỗi bị đơn phải chịu 287.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm là chưa đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch, trường hợp giá trị nghĩa vụ tài sản phải thực hiện từ 6.000.000 đồng trở xuống thì mức án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Trong vụ án này, nghĩa vụ bồi thường mà mỗi bị đơn phải thực hiện là 5.756.000 đồng, thuộc trường hợp giá trị tranh chấp dưới 6.000.000 đồng. Do đó, mỗi bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định nêu trên. Việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc mỗi bị đơn chịu 287.000 đồng là không đúng, cần chấp nhận một phần kháng cáo sửa bản án sơ thẩm về phần án phí.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo nên bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 308; khoản 1 Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 35/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Đắk Lắk về án phí.

2. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị T.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị T 5.756.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đặng Thị Q và bà Đặng Thị Kim X mỗi người được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo các biên lai thu số 0004587; 0004588 ngày 17/11/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 13.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Khu vực 13;
- Phòng THADS Khu vực 13;
- Công TTĐT Tòa án;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn